TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T P
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **38**/2024/HS-ST.
Ngày: 07-5-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T P - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiêm U

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Trường S.

+ Ông Nguyễn Trọng D.

-Thư ký phiên tòa: Bà Mai Bích Hà V – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T P.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T P tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh V1 – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T P, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Dương Thanh T1, sinh ngày 04-01-2007, tại tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn 01, xã P T3, huyện T P, tỉnh Bình Thuận; Nghề Nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Cha: Dương Văn T2 (sinh năm 1981 đã chết), Mẹ: Trần Thị Phương V3 (sinh 1982). Anh, chị, em ruột: có 03 người. Lớn nhất (sinh 2005), nhỏ nhất (sinh 2012); Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo*: Bà Trần Thị Phương V3, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn 01, xã P T3, huyện T P, tỉnh Bình Thuận; (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Trường D – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Thuận; (Có mặt).

- *Bị hại*: Huỳnh Văn K, sinh ngày 06-9-2008; Nơi cư trú: Khu phố 02, thị trấn L H, huyện T P, tỉnh Bình Thuận; (Có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Ông Lê Văn H, sinh năm 1982 và bà Huỳnh Thị Kim C, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Khu phố 02, thị trấn L H, huyện T P, tỉnh Bình Thuận; (Có mặt bà C).

- *Người làm chứng*:

+ Lê Huỳnh Tấn P2, sinh ngày 13-8-2008; có Đại diện bà Mai Thị Huyền T4, sinh năm 1992; cùng nơi cư trú: Khu phố 02, thị trấn L H, huyện T P, tỉnh Bình Thuận; (Có mặt).

+ Nguyễn Thành L, sinh ngày 14-8-2007; Đại diện hợp pháp của Nguyễn Thành L bà Võ Thị H, sinh năm 1983; Cùng nơi cư trú: Thôn 01, xã Phước Thể, huyện T P, tỉnh Bình Thuận; (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Võ Minh Đ, sinh ngày 06-6-2006; Đại diện hợp pháp của Võ Minh Đ bà Phan Thị T5, sinh năm 1983; Cùng nơi cư trú: Thôn 01, xã P T3, huyện T P, tỉnh Bình Thuận; (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/9/2023 Dương Thanh T1, sinh ngày 04/01/2007 trú tại thôn 1, xã P T3, huyện T P, tỉnh Bình Thuận lướt facebook của mình mang tên Trần H1 nhìn thấy facebook của người có tên Văn K (tức Huỳnh Văn K, sinh ngày 06/9/2008 trú tại khu phố 2 thị trấn L H, huyện T P, tỉnh Bình Thuận) đăng hình nên T1 nhắn tin "nhìn cũng láo Lm kèo kh bn" tức thách thức đánh nhau, giữa T1 và K nhắn tin qua lại thách thức đánh nhau, sau đó K chặn facebook của T1 nhưng T1 không phát hiện. Do xe mô tô của T1 bị hỏng nên khoảng hơn 18 giờ cùng ngày, T1 rủ hai người bạn gồm Nguyễn Thành L, sinh ngày 14/8/2007 và Võ Minh Đ, sinh ngày 06/6/2006 cùng trú tại thôn 1, xã P T3, huyện T P, tỉnh Bình Thuận cùng đi sang thị trấn L H để sửa xe mô tô. Trước khi đi T1 nói với L sẵn tìm người có tên Văn K trên facebook hù dọa luôn, L đồng ý đến bụi cây trước nhà T1 lấy 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh loại Miền Trung cất giấu vào túi áo khoác làm hung khí. T1 điều khiển xe mô tô chở L ngồi phía sau, Đ điều khiển xe mô tô bị hỏng được T1 đẩy sang thị trấn L H tìm tiệm sửa xe. Khi đến thị trấn L H các tiệm sửa xe mô tô đều đóng cửa nên T1 để xe mô tô bị hỏng tại công viên khu A2 thị trấn L H thì nhìn thấy facebook Trần H1 bị facebook Văn K chặn nên T1 bảo L dùng facebook Thành L nhắn tin cho facebook Văn K thách thức đánh nhau và hẹn gặp tại quán trà sữa TiNi gần công viên khu A2 thị trấn L H, huyện T P. T1 mở yên xe mô tô bị hỏng lấy một con dao thái lan cán vàng dài 22cm, rộng mặt lưỡi 2cm mũi nhọn cất vào túi áo khoác bên trái rồi điều khiển xe mô tô chở L đến quán trà sữa T4 N1 nhưng nhìn thấy nhóm thanh niên đông người nên quay về lại công viên A2. Liền sau đó có một nhóm thanh niên đi tới hỏi "có phải facebook Thành L không", L trả lời không phải nên nhóm thanh niên bỏ đi. T1, L và Đ sợ bị đánh nên để xe mô tô bị hỏng tại công viên A2 rồi T1 điều khiển xe mô tô chở L ngồi giữa, Đ ngồi sau cùng chạy về xã P T3. Trên đường về đến trước Trung tâm y tế huyện T P thuộc khu phố 1 thị trấn L H, huyện T P lúc khoảng 21 giờ thì Lê Huỳnh Tấn P2 sinh ngày 13/8/2008 trú tại khu phố 14 thị trấn L H, huyện T P điều khiển xe mô tô chở Huỳnh Văn K ngồi sau đi tìm nhóm của T1 thì phát hiện T1 cùng L và Đ nên tăng ga đuổi theo chạy song song bên trái với xe mô tô của T1 đồng thời P2 yêu cầu T1 mở khẩu trang để xem mặt. T1 lo sợ nên tăng ga bỏ chạy thì P2 điều khiển xe mô tô đuổi theo lên trước đầu

xe mô tô của T1, T1 dùng tay trái móc lấy con dao đâm vào lưng K làm con dao dính vào lưng của K, L dùng tay trái móc lấy vỏ chai bia bằng thủy tinh ném trúng cẳng tay phải của P2 gây thương tích nhẹ nhằm mục đích bỏ chạy.

* Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 21/KLTTCT-TTPYBT ngày 16.11.2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Huỳnh Văn K:

- Vết thương vùng lưng trái thấu vào khoang ngực, thủng phổi phân thùy VII-VIII tràn máu khoang màng phổi trái, tràn máu màng ngoài tim, rách màng ngoài tim đã được phẫu thuật điều trị hiện ổn định, để sẹo vết thương trùng với vết mổ kích thước (18 x 1)cm, sẹo ống dẫn lưu kích thước (2,2 x 1)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16% + 8% + 3% + 2%.

- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Huỳnh Văn K tại thời điểm giám định là: 27%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

+ Vết thương do vật sắc gây ra.

+ Vết thương có chiều hướng tác động từ sau ra trước.

Về tang vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T P đã thu giữ 01 con dao thái lan dài 22cm, mặt lưỡi rộng 02cm, mũi nhọn là hung khí Dương Thanh T1 dùng gây thương tích cho Huỳnh Văn K được chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện T P.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Huỳnh Văn K cùng với gia đình kê khai chi phí điều trị thương tích có hóa đơn chứng từ là 5.945.667 đồng và các chi phí hợp lý khác yêu cầu bồi thường tổng cộng là 99.345.667 đồng. Đến nay gia đình của Dương Thanh T1 cùng với Nguyễn Thành L và Võ Minh Đ đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, K và đình tiếp tục yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 84.345.667 đồng.

Đối với Nguyễn Thành L đã thống nhất với Dương Thanh T1 đi tìm Huỳnh Văn K nhằm mục đích hăm dọa nhưng hành vi của L đã chấm dứt kể từ khi lên xe mô tô cho T1 chở về lại xã P T3. T1 lấy dao đâm K là ngoài ý thức của L nên không xử lý với vai trò đồng phạm. Riêng hành vi của L dùng chai bia thủy tinh loại Miền Trung ném trúng cẳng tay của Lê Huỳnh Tấn P2 gây thương tích nhẹ, P2 không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSTP-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T P đã truy tố Dương Thanh T1 về tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T P giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Dương Thanh

T1 từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

+ Về tang vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy giữ 01 con dao thái lan dài 22cm, mặt lưỡi rộng 02cm, mũi nhọn vì đây là công cụ dùng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-3-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điêu tra Công an huyện T P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T P).

+ Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp bị hại với bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo, bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Trường hợp nếu bị cáo không đủ tài sản để bồi thường thì bà Trần Thị Phương V3 là mẹ của bị cáo phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

- Người bào chữa cho bị cáo xác định tội danh Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là đúng pháp luật; Việc luận tội để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo xử phạt bị cáo mức án 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

- Bị cáo Dương Thanh T1 thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T P và xác định việc truy tố bị cáo là đúng, không oan, bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Huỳnh Văn K và đại diện hợp pháp của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Thanh T1 không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã làm rõ: Xuất P1 từ việc mâu thuẫn nhỏ nhặt trên mạng xã hội facebook giữa bị cáo Dương Thanh T1 và bị hại Huỳnh Văn K đã hẹn gặp đánh nhau nên vào lúc

21 giờ ngày 11-9-2023, tại khu phố 01, thị trấn L H, huyện T P, tỉnh Bình Thuận bị cáo Dương Thanh T1 đã dùng dao thái lan dài 22 cm, mặt lưỡi rộng 2cm đâm vào lưng của Khánh gây thương tích cho bị hại Huỳnh Văn K với tỷ lệ thương tật 27% (Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 21/KLTTCT-TTPYBT ngày 16-11-2023).

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Thanh T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung hình phạt tăng nặng là *"Dùng hung khí nguy hiểm*", *"Có tính chất côn đồ"*, *"Đối với người dưới 16 tuổi"* theo quy định tại các điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 và định khung hình phạt theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và xin lỗi bị hại thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng; Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 101 Bộ luật hình sự để lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy có đủ căn cứ và điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo phạm phải.

Bị cáo Dương Thanh T1 đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, nhưng do xem thường pháp luật và bản tính côn đồ mà bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của các bị hại. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, làm gia tăng tình trạng bạo lực đối với một bộ phận thanh thiếu niên, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành công dân tốt, đồng thời để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về tang, vật chứng của vụ án: Đối với 01 con dao thái lan dài 22cm, mặt lưỡi rộng 02cm, mũi nhọn là hung khí Dương Thanh T1 dùng gây thương tích cho Huỳnh Văn K, đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 46; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình

sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T P).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp bị hại với bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo, bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Trường hợp nếu bị cáo không đủ tài sản để bồi thường thì bà Trần Thị Phương V3 là mẹ của bị cáo phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình, là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 46; Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

[8] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên với nhận định trên, Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo phạm phải.

[9] Lời bào chữa cho bị cáo của Trợ giúp viên pháp lý phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[10] Bị cáo Dương Thanh T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thanh T1 phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 91; Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thanh T1 **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về tang vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 con dao thái lan dài 22cm, mặt lưỡi rộng 02cm, mũi nhọn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-3-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T P).

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 46; Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp bị hại với bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo, bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Trường hợp nếu bị cáo không đủ tài sản để bồi thường thì bà Trần Thị Phương V3 là mẹ của bị cáo phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Thanh T1 phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07-5-2024).

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Bình Thuận;
-VKSND huyện T P;
-CA huyện T P;
-THADS huyện T P;
-Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
-Bị cáo; Người bào chữa;
-Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kiêm U